

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CHÂU THÀNH
TỈNH LONG AN**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập- Tự do- Hạnh phúc

Bản án số: 11/2018/HS-ST

Ngày: 26 - 10 - 2018.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHÂU THÀNH TỈNH LONG AN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Mỹ Hạnh.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Văn Bon.

Ông Đặng Văn Bé.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu Thảo - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Châu Thành tỉnh Long An.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành tỉnh Long An tham gia phiên tòa: Bà Lê Thị Ngọc Lan - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 10 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Châu Thành mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 14/2018/TLST-HS ngày 27 tháng 9 năm 2018, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 12/2018/QĐXXST-HS, ngày 12 tháng 10 năm 2018, đối với bị cáo:

Trần Huỳnh N, sinh năm 1997 tại Long An; nơi cư trú: ấp N, xã A, huyện Châu Thành, tỉnh Long An; nghề nghiệp: làm vườn; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Phước Q và bà Huỳnh Thị N H; có vợ: Nguyễn Thị Huỳnh M và 01 con; tiền án, tiền sự: không; bị cáo tại ngoại có mặt.

Bị hại: Ông Huỳnh Văn N, sinh năm 1981. Địa chỉ: đường L, phường A, thành phố M, tỉnh Tiền Giang; có mặt.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

- Bà Trần Thị K, sinh năm 1977. Địa chỉ HKTT: Ấp M, thị trấn M, huyện C, tỉnh Đồng Tháp. Chỗ ở hiện nay: Ấp H, thị trấn T, huyện Châu Thành, tỉnh Long An; có mặt.

- Bà Huỳnh Thị Ngọc H, sinh năm 1966. Địa chỉ: ấp N, xã A, huyện Châu Thành, tỉnh Long An; có mặt.

Người làm chứng: Bà Nguyễn Thúy O, sinh năm 1979. Địa chỉ: ấp M, thị trấn M, huyện C, tỉnh Đồng Tháp; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 23 giờ ngày 04/3/2018 Trần Huỳnh N, sinh năm 1997 và Trương Đình A, sinh năm: 1994, cùng ngụ ấp N, xã A, huyện Châu Thành, tỉnh Long An đến cơ sở massage Ánh N thuộc ấp H, thị trấn T, huyện Châu Thành, tỉnh Long An để massage. Khi đang massage, N rủ tiếp viên tên Y (không rõ họ tên, địa chỉ cụ thể), ngụ ở Đồng Tháp là tiếp viên của cơ sở massage Ánh N sau khi massage xong đi với N ra ngoài chơi, được tiếp viên Y đồng ý. N đưa trước cho Y 500.000 đồng (năm trăm nghìn đồng) rồi đi ra ghế ngoài đợi. Khoảng 05 phút sau, tiếp viên Y đi ra nói với N quản lý cơ sở massage là bà Trần Thị K không cho đi ra ngoài với khách. Khi nghe nói vậy, N tức giận sẵn trong người đã có hơi men nên về nhà lấy con dao dùng để chặt dây thanh long của N tự chế dài 01 mét (lưỡi dao bằng kim loại, màu đen dài 35cm, cán dao bằng sắt tròn dài khoảng 65cm) quay lại cơ sở massage nhằm đập phá tài sản của cơ sở massage. Khi N đến cơ sở massage Ánh N lúc này khoảng 00 giờ 15 phút ngày 05/3/2018, N đậu xe mô tô phía trước tiệm rồi đi vào bên trong của tiệm massage, N dùng hai tay cầm con dao chém, đập phá nhiều tài sản trong tiệm massage làm hư hỏng 01 băng hiệu, 01 tấm chắn gió cục máy nóng lạnh, 01 tivi hiệu samsung, 01 vỏ tủ đông đá, 01 tượng Phật di lặc, các cửa phòng và nhiều vật dụng khác. Khi dùng dao chém các tài sản N làm rơi lưỡi dao lại cơ sở massage, riêng cán dao N vứt bỏ trên đường khi đi về nhà. Sau đó bà Khỏe gọi điện cho ông N báo công an về hành vi đập phá tài sản của Trần Huỳnh N.

Vật chứng thu giữ gồm:

- 01 lưỡi dao bằng kim loại màu đen dài 35 cm, ngang 05 cm, mũi dao bằng.
- 01 tivi, nhãn hiệu SAMSUNG, 32 inches, kích thước (0,8 x 0,5) mét, Model: LA32B350F.

Ngày 15/6/2018, Hội đồng định giá tài sản tổ tụng huyện Châu Thành đã kết luận tổng thiệt hại tài sản trị giá: 3.480.000 đồng (Ba triệu bốn trăm tám mươi nghìn đồng). Bị cáo, bị hại đồng ý với kết quả định giá không có khiếu nại gì.

Về trách nhiệm dân sự: Ông Huỳnh Văn N là chủ cơ sở massage Ánh N và bà Huỳnh Thị Ngọc H là mẹ ruột của Trần Huỳnh N đã thỏa thuận bồi thường số tiền 60.000.000 đồng, đã bồi thường xong. Bà H không yêu cầu bị cáo N phải trả lại bà số tiền 60.000.000 đồng.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên.

Tại bản cáo trạng số 11/CT-VKSHCT ngày 27/9/2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Long An truy tố bị cáo Trần Huỳnh N về tội “Hủy hoại tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 178 Bộ luật hình sự.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố hành vi của bị cáo Trần Huỳnh N theo tội danh và điều luật như bản cáo trạng đã nêu.

Về hình phạt: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 178, Điều 38, 50, điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo mức án tù 09 đến 12 tháng tù nhưng cho hưởng án treo.

Về vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự tịch thu, tiêu hủy: 01 lưỡi dao bằng kim loại màu đen dài 35 cm, ngang 05 cm, mũi dao bằng là vật trực tiếp liên quan đến việc phạm tội.

Bị cáo nói lời nói sau cùng: Hành vi của bị cáo là sai xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ mức hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Châu Thành, của Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi của bị cáo: Xét thấy lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, biên bản khám nghiệm hiện trường, vật chứng của vụ án và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, phù hợp với kết quả tranh luận tại phiên tòa có đủ cơ sở xác định: Khoảng 00 giờ 15 phút ngày 05/3/2018 bị cáo Trần Huỳnh N đã có hành vi dùng dao tự chế đến cơ sở massage Ánh N chém, đập phá nhiều tài sản. Hậu quả làm hư hỏng nhiều đồ vật, tài sản có tổng giá trị 3.480.000 đồng.

Bị cáo là người đã thành niên có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự nên phải chịu trách nhiệm hình sự về hành vi của mình. Hành vi của bị cáo Trần Huỳnh N đã đủ yếu tố cấu thành tội “Hủy hoại tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 178 Bộ luật hình sự. Như vậy, cáo trạng của Viện kiểm sát huyện Châu Thành truy tố bị cáo Trần Huỳnh N với tội danh và điều luật trên là có căn cứ, đúng pháp luật.

Tại khoản 1 Điều 178 Bộ luật hình sự quy định: “ Người nào hủy hoại hoặc cố ý làm hư hỏng tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 2.000.000 đồng nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm.

[3] Xét thấy hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những xâm phạm trực tiếp đến tài sản của người khác mà còn gây mất trật tự trị an và an toàn xã hội tại địa phương. Bị cáo biết rõ hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện, nên cần xử lý nghiêm theo quy định của pháp luật.

[4] Tuy nhiên khi quyết định hình phạt Hội đồng xét xử cũng cân nhắc, xem xét đến tính chất cũng như mức độ thực hiện tội phạm và hậu quả xảy ra, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo:

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo Trần Huỳnh N đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, tự nguyện sửa chữa, bồi thường thiệt hại nên đây là tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm b, điểm i, điểm s, khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo Trần Huỳnh N có ông nội Trần Phước V là liệt sĩ, bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo đây là tình tiết giảm nhẹ được quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Xét thấy, bị cáo có nhân thân tốt, không có tiền án, tiền sự, có nơi cư trú rõ ràng nên không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội cũng có tác dụng giáo dục bị cáo thành công dân tốt.

[5] Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là có căn cứ, phù hợp với tính chất, mức độ phạm tội của bị cáo Trần Huỳnh N nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[6] Về trách nhiệm bồi thường dân sự: Bị cáo và bị hại đã thỏa thuận bồi thường xong. Tại phiên tòa bị hại cũng không yêu cầu bồi thường gì thêm.

[7] Về xử lý vật chứng: Do sự thỏa thuận giữa bị cáo và bị hại, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Châu Thành đã điều tra xử lý vật chứng trả lại 01 tivi, nhãn hiệu SAMSUNG, 32 inches, kích thước (0,8 x 0,5) mét, Model: LA32B350F cho bị cáo Trần Huỳnh N là phù hợp. Đối với tài sản hiện đang tạm giữ: 01 lưỡi dao bằng kim loại màu đen dài 35 cm, ngang 05 cm, mũi dao bằng là vật trực tiếp liên quan đến việc phạm tội cần áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự tịch thu, tiêu hủy.

[8] Về án phí: Bị cáo Trần Huỳnh N phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Trần Huỳnh N phạm tội “Hủy hoại tài sản”

Căn cứ vào khoản 1 Điều 178, Điều 38, 50, điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Trần Huỳnh N 09 (chín) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 18 (mười tám) tháng, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (26/10/2018).

Giao bị cáo Trần Huỳnh N cho Ủy ban nhân dân xã A, huyện Châu Thành, tỉnh Long An giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách. Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc người đó phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 của Bộ luật hình sự năm 2015.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ vào khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy một lưỡi dao bằng kim loại màu đen dài 35 cm, ngang 05 cm, mũi dao bằng là vật trực tiếp liên quan đến việc phạm tội (theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 27/9/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Châu Thành, tỉnh Long An).

3. Về án phí: Căn cứ vào Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, bị cáo Trần Huỳnh N phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, đương sự vắng mặt tại phiên tòa hoặc không có mặt khi tuyên án mà có lý do chính đáng thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc được tổng đạt hợp lệ.

5. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Long An;
- VKSND, CA huyện;
- Thi hành án dân sự huyện;
- Bị cáo, người bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan.
- Lưu hồ sơ;
- Lưu án văn

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Mỹ Hạnh